

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 5 - 2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lin Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Huệ.
2. Ông Phạm Tuất Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn X - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: TDP số 9, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, Lào Cai (Nay là tổ dân phố số 3, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Xuân - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: TDP số 9, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, Lào Cai (Nay là tổ dân phố số 3, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/01/2020 và bản tự khai ngày 21/01/2020 cũng như tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn X trình bày: Anh và chị Nguyễn Ngọc Xuân kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 12/8/2005, tại UBND thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế xuất phát từ đó vợ chồng thường xảy ra xô sát cãi nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng anh đã được gia đình khuyên bảo nhưng mâu thuẫn của vợ chồng anh không khắc phục được. Thực tế vợ chồng anh vẫn sống chung cùng

nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Xuân.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu, sinh ngày 15/02/2006 và cháu Nguyễn Tuấn Tú, sinh ngày 09/02/2008, hiện nay các cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng vợ chồng anh, khi ly hôn anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, anh không yêu cầu chị Xuân cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh có tạo dựng được một số tài sản chung, khi ly hôn đề vợ chồng anh thỏa thuận tự chia nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng anh không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Nguyễn Ngọc Xuân trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho chị Xuân được, do chị không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Xuân đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án.

Đối với vụ án này Tòa án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã xác định: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều tuân theo trình tự pháp luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Văn X. Xử cho anh Nguyễn Văn X được ly hôn chị Nguyễn Ngọc Xuân; Xử giao cháu Nguyễn Ngọc Thu, sinh ngày 15/02/2006 và cháu Nguyễn Tuấn Tú, sinh ngày 09/02/2008, cho anh Nguyễn Văn X trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Ngọc Xuân không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn X khởi kiện xin ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Xuân đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Ngọc Xuân đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 9, thị trấn Tầng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Ngọc Xuân có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế xuất phát từ đó vợ chồng thường xảy ra xô sát cãi nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng anh đã được gia đình khuyên bảo nhưng mâu thuẫn của vợ chồng anh không khắc phục được. Thực tế vợ chồng anh vẫn sống chung cùng nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Văn X giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Xuân.

Đối với chị Nguyễn Ngọc Xuân vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tổng đạt được các văn bản tố tụng cho chị Xuân được, vì trong quá trình giải quyết vụ án chị không có mặt tại địa phương nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Xuân đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án, vì vậy cần xem xét giải quyết vắng mặt chị Xuân là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc anh Nguyễn Văn X xin ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Xuân là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Văn X và chị Nguyễn Ngọc Xuân có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu, sinh ngày 15/02/2006 và cháu Nguyễn Tuấn Tú, sinh ngày 09/02/2008. Tại phiên tòa hôm nay anh Xuân vẫn giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu, anh không yêu cầu chị Xuân cấp dưỡng tiền nuôi con. Tại đơn xác nhận mức thu nhập (BL35) thì anh Xuân làm nghề xây dựng thu nhập bình quân khoảng 10.000.000đ/tháng. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của cháu Thu và cháu Tú thì các cháu đều có nguyện vọng được anh Xuân trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy xét yêu cầu xin được trực tiếp nuôi con của anh Xuân là có căn cứ và phù hợp với nguyện vọng của cháu Thu và cháu Tú nên HĐXX cần chấp nhận giao cháu Thu và cháu Tú cho anh Xuân trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Xuân không yêu cầu chị Xuân cấp dưỡng tiền nuôi con nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh Xuân xác nhận vợ chồng anh thỏa thuận tự chia, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về còn nợ: Anh Xuân xác nhận vợ chồng anh không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn anh không yêu cầu tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử cho anh Nguyễn Văn X được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Xuân.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Ngọc Thu, sinh ngày 15/02/2006 và cháu Nguyễn Tuấn Tú, sinh ngày 09/02/2008, cho anh Nguyễn Văn X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Ngọc Xuân không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Ngọc Xuân có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009818 ngày 20/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Anh Nguyễn Văn X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND thị trấn Tăng Lông;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

